

Số: 10./KH-TH

Hòa Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NHÀ TRƯỜNG NĂM 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Các văn bản pháp luật

- Luật Ngân sách nhà nước;
- Luật Giáo dục 2019;
- Nghị định 163/2016/NĐ-CP, Quy định một số điều của Luật NSNN;
- Thông tư 342/2016/TT-BTC, Quy định chi tiết thực hiện NĐ 163/2016/NĐ-CP;
- Nghị định 16/2015/NĐ-CP, Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định 43/2006/NĐ-CP Quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm...
- Thông tư 71/2006/TT-BTC Hướng dẫn thực hiện NĐ 43/2006/NĐ-CP.
- Nghị định 45/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết lập KH tài chính 3 năm, 5 năm...
- Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống GD quốc dân.
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và các văn bản hướng dẫn của các cấp quản lý về triển khai thực hiện CTDPT 2018 cho các cấp học;
- Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;
- Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học;
- Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD, ĐT thuộc hệ thống GD quốc dân.
- Thông tư 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.
- Các văn bản hướng dẫn liên quan về tài chính của UBND thành phố Hải Phòng, UBND huyện Vĩnh Bảo;

2. Căn cứ nhiệm vụ chức năng, cơ chế quản lý để lập kế hoạch tài chính

- Đơn vị dự toán: cấp 3
- Loại hình quản lý: công lập.

3. Căn cứ các nguồn thu

a) Nguồn kinh phí do Nhà nước cấp đối với các trường công lập gồm:

- Kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên thực hiện chức năng, nhiệm vụ được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp giao;
- Kinh phí thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức;
- Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu;
- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng (điều tra, quy hoạch, khảo sát, các nhiệm vụ khác);
- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;
- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản cố định phục vụ hoạt động sự nghiệp theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao hàng năm;

b) Nguồn thu sự nghiệp, bao gồm: Phần được để lại từ số thu phí, lệ phí cho đơn vị sử dụng theo quy định của Nhà nước.

c. Nguồn vốn viện trợ, quà biếu, tặng, cho theo quy định của pháp luật.

4. Căn cứ nội dung chi

- Chi thường xuyên: Tiền lương; tiền công; các khoản phụ cấp lương; các khoản trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành; dịch vụ công cộng; văn phòng phẩm; các khoản chi nghiệp vụ; sửa chữa thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi khác theo chế độ quy định;...
- Chi không thường xuyên.

Dự toán thu - chi của đơn vị sự nghiệp gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để xem xét, tổng hợp gửi cơ quan chủ quản địa phương theo quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH

- Xây dựng kế hoạch tài chính để hoạch định tài chính cho nhà trường trong năm 2024 và những năm tiếp theo.
- Giúp nhà trường lập được dự toán thu chi.
- Giúp Hiệu trưởng quản lý được hoạt động tài chính trong nhà trường.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1-Đội ngũ

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 27, Hợp đồng LĐ : 01

Trong đó:

Quản lý 02; Giáo viên 23; Nhân viên biên chế và hợp đồng huyện: 02 (TB-TV; Kế toán); HĐLĐ: 01 (bảo vệ)

2- Lớp, học sinh.

+ Học sinh năm học 2023-2024

Tổng số lớp: 19 lớp

Học sinh: 649 học sinh.

+ Dự kiến số học sinh năm học 2024-2025

Tổng số lớp: 19 lớp

Học sinh : 655 học sinh

3. Thuận lợi- khó khăn**a. Thuận lợi**

- Sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, sự hỗ trợ của cha mẹ học sinh
- Sự nhiệt tình tâm huyết của đội ngũ CBGV,NV nhà trường
- Địa phương có nhiều người con thành đạt tâm huyết với quê hương trong đó có giáo dục.

b. Khó khăn

- Thiếu giáo viên theo tỉ lệ quy định nên nhiều giáo viên phải dạy vượt số tiết quy định.
- Không có giáo viên dạy Tin học, thiếu gv tiếng Anh để đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018
- Đến tháng 1/2024 trường còn thiếu 7 GV và nhân viên so với QĐ giao. Trường có 8 học sinh học hòa nhập nhưng không được cấp kinh phí hỗ trợ cho giáo viên dạy những đối tượng này.

VI. NHIỆM VỤ CỦA NHÀ TRƯỜNG**1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1.1. Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động đặc biệt đối với GV, nhân viên hợp đồng.

1.2. Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

1.3. Thực hiện việc XDCSV, công tác chuyên môn để giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.

1.4. Huy động xã hội hoá bổ sung nguồn vốn đầu tư trang thiết bị, cải tạo nâng cấp công trình phụ trợ trong trường.

1.5. Quản lý tài sản nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

- Xây dựng triển khai nghiêm túc kế hoạch ngân sách được giao. Giải quyết kịp thời những vướng mắc trong việc chi tiêu ngân sách nhà nước trong quá trình thay đổi cơ chế quản lý tài chính.

- Lập dự toán, kế hoạch thu, kế hoạch chi theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ một cách minh bạch, công khai, cập nhập bổ sung các văn bản hướng dẫn mới nếu có .

- Báo cáo phòng Tài chính - kế hoạch, PGD&ĐT kế hoạch thu chi.

- 100% các nguồn thu-chi được kiểm soát qua kho bạc nhà nước.

- Triển khai kịp thời, cập nhập các chính sách mới ban hành của Nhà nước

- Cuối tháng yêu cầu các bộ phận có liên quan chuyên chứng từ, tờ kê, dự trù kinh phí

- Quyết toán công khai các khoản thu - chi, kết hợp với trường ban thanh tra nhân dân kiểm tra theo đúng kế hoạch .

- Tài liệu kế toán lưu trữ phải được bảo quản theo pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ tài liệu lưu trữ và theo quy định. Tài liệu kế toán lưu trữ phải được bảo quản trong kho lưu trữ của đơn vị. Kho lưu trữ phải có đủ trang bị, thiết bị bảo quản và các điều kiện bảo đảm sự an toàn tài liệu kế toán lưu trữ, như: giá, tủ, phương tiện phòng chống hoả hoạn; chống ẩm,mốc; chống lũ lụt, mối ...

2.2. Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động đặc biệt đối với giáo viên, nhân viên hợp đồng:

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động về lương và các khoản theo lương, phụ cấp đi đường.....

- Chế độ nâng lương trước thời hạn, nâng lương , thâm niên thường xuyên minh bạch công khai, dán tại bảng tin nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ BHXH, BHYT, BHXH khác cho người lao động.

- Giáo viên được hưởng các chế độ phúc lợi xã hội: thăm hỏi lúc ốm đau, gia đình có việc vui buồn .

- Phối kết hợp với công đoàn trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên của đơn vị.

2.3. Thực hiện việc mua sắm bổ sung, tu sửa cơ sở vật chất, công tác chuyên môn nhà trường.

a) Thực hiện việc chi mua sắm, sửa chữa nhỏ trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất, tài sản...

- Thường xuyên rà soát, kiểm kê lại cơ sở vật chất, thiết bị trong nhà trường, nhập tình trạng CSVC, thiết bị vào sổ tài sản.

- Căn cứ vào các kế hoạch của nhà trường, phân bổ kinh phí cho chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho CB, GV, NV, thư viện, y tế, thiết bị trường học, cơ sở vật chất, đoàn đội, các hoạt động ngoại khóa và các nguồn chi khác phù hợp

- Quản lý, theo dõi kịp thời điều chỉnh nguồn kinh phí sao cho phù hợp để tăng cường CSVC, lên kế hoạch mua sắm báo cáo Phòng GD&ĐT, phòng tài chính kế hoạch huyện Vĩnh Bảo

- Đề xuất UBND xã Hòa Bình hỗ trợ trong việc xây dựng, sửa chữa lớn những trang thiết bị, tài sản, cơ sở vật chất nhằm phục vụ công tác thực hiện CTGDPT 2018 như: nâng cấp sân chơi, hệ thống thoát nước và tường bao phía sau trường, Cổng phụ và tường bao sau khu bán trú.

- Nguồn NSNN của đơn vị chi cho công tác sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất như : Bổ sung bàn ghế học sinh phòng âm nhạc, bổ sung ghế phòng giáo viên. Làm sân khấu khu B, mua sắm bổ sung đồ dùng dạy học, mua sách giáo khoa, sách tham khảo, sách giáo viên, nâng cấp các phần mềm, hệ thống mạng, ti vi, loa máy, hệ thống điện quạt, bảo dưỡng phòng tin... phục vụ công tác thực hiện CTGDPT 2018.

b) Chi cho hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch nhà trường triển khai CTGDPT 2018.

- Bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên.

- Chi cho công tác đào tạo bồi dưỡng xây nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV theo yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

- + Chi công tác phí cho CB, GV tham gia bồi dưỡng tập huấn các mô đun thực hiện chương trình 2018.

- + Chi hỗ trợ GV tham gia BD nâng chuẩn đảm bảo trình độ, năng lực thực hiện chương trình 2018.

- + Chi cho công tác lựa chọn SGK năm học 2024-2025.

- + Chi thực hiện các chuyên đề BD giáo dục KNS, GD hướng nghiệp, trải nghiệm sáng tạo.

- + Chi triển khai các chuyên đề BD đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh đảm bảo tối thiểu 2 chuyên đề/ tổ/ học kỳ.

- + Chi công tác chuyển đổi số cho CB, GV, NV nhà trường.

- Chi công tác phí cho GV tham gia tập huấn CTGDPT 2018. Chi kinh phí tổ chức hội thảo, chuyên đề thực hiện CTGDPT 2018, chuyên đề sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho HS, ... Chi hỗ trợ cho GV tham gia bồi dưỡng nâng chuẩn, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn. Chi kinh phí cho GV tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn. Chi cho các hội thi của học sinh cấp huyện, thành phố. Chi mua sắm sách báo, đồ dùng dạy học. Chi sửa chữa nhỏ thiết bị dạy học, CSVC phục vụ dạy và học. Chi phụ cấp ưu đãi cho GV dạy lớp có HS khuyết tật. Tiền điện, nước, thu gom rác thải. Chi thuê mướn. Chi tiền dạy tăng giờ. Chi thường xuyên phục vụ cho công tác dạy và học khác,...

c) Thực hiện việc chi cho hoạt động giáo dục trải nghiệm, hoạt động dạy học theo chương trình giáo dục địa phương.

- Chi cho các tiết học HĐGD TN, các hoạt động GDNGLL, ngày hội, giao lưu, ngày lễ lớn, hội thi,... được tổ chức tại trường.

- Chi cho HĐGD TN thực tế ngoài trường, hoạt động dạy học theo chương trình GD địa phương, hoạt động tham quan của học sinh...

2.4. Thực hiện công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính

- Xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra, tổ chức việc tự kiểm tra tài chính trong nhà trường, thông qua HĐSP; trong đó kế hoạch có quy định phương thức kiểm tra: định kỳ vào mỗi cuối tháng, cuối năm hoặc đột xuất trong trường hợp nghi ngờ.

- Thực hiện theo Kế hoạch 3 công khai nhà trường đã xây dựng hàng năm.

- Thời gian kiểm tra định kỳ tài chính nội bộ và công khai:

+ Tháng 01/2024: Báo cáo, quyết toán cuối năm – Công khai trong Sơ kết hội đồng sư phạm cuối kì I, trong Họp cha mẹ học sinh cuối kì I

+ Tháng 04/2024: Báo cáo công tác tài chính quý I/2024 – Công khai trong Họp HĐSP tháng 4/2024.

+ Tháng 6/2024: Báo cáo công tác tài chính quý II/2024 – Tổng kết HĐSP cuối năm học, trong Họp CMHS cuối năm học.

+ Tháng 9, 10/2024: Các khoản thu đầu năm học – Công khai trong Hội nghị CCVC, trong Hội nghị CMHS đầu năm học, quyết toán chi ngân sách quý III.

+ Tháng 12/2024: quyết toán chi ngân sách quý IV.

+ Hình thức công khai: Bảng văn bản, dán bảng thông báo, trang web, báo cáo tài chính, báo cáo các cấp.

2.5. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

- Dựa vào các văn bản chỉ đạo, Kế hoạch tài chính năm 2024 và tình hình thực tế của nhà trường, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

- Việc xây dựng được thực hiện đúng theo quy trình và quy định, theo nguyên tắc công khai, minh bạch. Chú trọng sử dụng nguồn tài chính của đơn vị năm 2024 cho nội dung 3 của mục II trong kế hoạch và việc trích lập các Quỹ: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ bổ sung thu nhập; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi; Quỹ khác (nếu có) đúng trình tự quy định.

2.6. Quản lý tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, CNTT,... của nhà trường

- Tiến hành rà soát lại tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, CNTT,... trong nhà trường, phân loại và lập sổ theo dõi tình trạng các loại tài sản.

- Phân công cán bộ phụ trách, báo cáo BGH những tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, CNTT,... trong danh mục không còn sử dụng được và tiến hành thanh lý theo quy định.

- Tiến hành sửa chữa tu bổ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, CNTT,... trong nhà trường đặc biệt chú trọng đến các phòng học bộ môn thực hiện CTGDPT 2018.

- Kết hợp với NV Bảo vệ đảm bảo an ninh, an toàn tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, CNTT,... trong nhà trường.

- Cuối năm tiến hành kiểm kê đánh giá lại tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, CNTT,... của trường.

- Thực hiện báo cáo đúng quy định lên các cấp.

V. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Quản trị tài chính theo hướng tăng cường tự chủ về trách nhiệm giải trình để thực hiện chương trình GDPT 2018.

2. Mục tiêu cụ thể

+ Tổng nguồn ngân sách nhà nước được phân:

- 81% cho con người theo hệ số lương, bậc, phụ cấp, thâm niên...

- 19% chi cho hoạt động thường xuyên

+ Sử dụng thêm nguồn XHH và giá dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018

VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT

1. Kế hoạch thu ngân sách (Đơn vị tính: 1.000đ)

STT	Khoản thu	Lương và các khoản trích theo lương	Lương biên chế còn thiếu so với	Chi C/m nghiệp vụ	Chi mua sắm sửa chữa nhỏ	Trừ tiết kiệm chi	Tổng dự toán giao 2024	Công văn hướng dẫn thu
-----	-----------	-------------------------------------	---------------------------------	-------------------	--------------------------	-------------------	------------------------	------------------------

			<i>thành phổ giao</i>			(10%)		
1	NSNN	4.004.290	560.790	544.260	233.250	77.751	5.264.839	QĐ giao NS 7016/QĐ- UBND ngày 18/12/2023
	Tổng	4.004.290	560.790	544.260	233.250	77.751	5.264.839	

2. Kế hoạch chi

2.1. Chi nguồn ngân sách

2.1.1. Chi lương và các khoản phụ cấp theo lương

ST T	Khoản chi	Nội dung chi	Tỷ lệ	Số tiền	Công văn hướng dẫn chi
1	NSNN	Chi lương, các khoản theo lương	81%	4.004.290	Theo một số văn bản tại mục căn cứ
		Chi hợp đồng giáo viên, NV do thiếu so với QĐ giao		560.790	
	Tổng			4.565.080	

2.1.2. Chi nghiệp vụ chuyên môn (Đơn vị tính 1000 đồng)

STT	Nội dung chi	Số tiền	Công văn hướng dẫn chi
1	- Chi các Hội thi, các Hội nghị, khai giảng năm học mới, tổng kết năm học.	50.000	Quy chế chi tiêu nội bộ

2	Chi tập huấn chương trình GDPT 2018, chuyên môn Chi lựa chọn SGK năm học 2024-2025	25.000	Theo NQ số 03/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022; theo Thông tư số 27/2023/TT-BGD ngày 28/12/2023
3	Chi phúc lợi: khen thưởng GVNV- HS, các ngày lễ tết,	70.000	Quy chế chi tiêu nội bộ
4	Chi cho công tác PCCC, ATAN trường học,	15.000	Quy chế chi tiêu nội bộ
5	Chi thuê lao công, tạp vụ: VS khu A, thu gom rác thải VSMT, hút bể phốt, ...	25.000	Quy chế chi tiêu nội bộ
6	Chi công tác chuyển đổi số	20.000	Quy chế chi tiêu nội bộ
7	Chi hoạt động của các đoàn thể	35.000	Quy chế chi tiêu nội bộ
8	Chi sửa chữa bảo dưỡng hệ thống điện và phòng tin, CSVC dạy học....	40.000	Theo thực tế phát sinh
9	- Chi lương bảo vệ	70.000	CV số 1925/UBND-NV ngày 27/5/2020
10	Chi khác (văn phòng phẩm hành chính, GV; dịch vụ công cộng; điện ánh sáng, nước sạch, điện thoại; báo giáo dục, làm thêm giờ, chi khác...)	116.509	Theo một số văn bản tại mục căn cứ
	Tổng cộng	466.509	

2.1.3. Chi mua sắm CSVC và sửa chữa nhỏ (Đơn vị tính 1000 đồng)

STT	Nội dung (ghi cụ thể)	Số lượng	Tổng kinh phí	Lý do đầu tư	Thời gian thực hiện (dự kiến)
1	Bàn ghế HS	20	30.000	Mua bàn ghế phòng Âm nhạc	Tháng 8/2024
2	Đồ dùng dạy học lớp 4,5		30.000		Tháng 8/2024
3	Xây tường bao khu sau nhà bán trú.		48.000	Tường bao khu sau nhà bán trú xuống cấp mất an toàn.	Tháng 7/2024
4	Mua ghế phòng giáo viên	20	10.000	Phòng giáo viên còn thiếu	Tháng 4/2024
5	Xây sân khấu khu nhà B		45.000	Tổ chức hoạt động NGLL	Tháng 8/2024
6	Sửa chữa bàn ghế, bảng biểu,		30.000	Một số bàn ghế bị hỏng và bổ sung bảng biểu đầu năm học mới.	Tháng 8/2024
7	Quét vôi ve, sửa chữa nền hiên và nền nhà các phòng, SC khác ...		40.250	Quét ve khu B và C, một số phòng học bị bong nền.	Tháng 8/2024 – tháng 12/2024
	Tổng		233.250		

2.4. Kinh phí đầu tư công:

Tham mưu với lãnh đạo xã Hòa Bình và huyện Vĩnh Bảo sửa chữa nâng cấp

khu nâng cấp hệ thống thoát nước, sân sau khu nhà B, tường bao phía sau khu nhà bán trú, làm để đảm bảo theo TT 13 thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đảm bảo an toàn an ninh trường học.

VII. Kiến nghị

Nhà trường đề nghị UBND huyện cấp đủ số tiền chi hợp đồng giáo viên do thiếu so với QĐ giao (7 GV –NV) để nhà trường đảm bảo nguồn chi trả cho giáo viên, nhân viên hợp đồng và bổ sung ngân sách để chi trả cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Trên đây là Kế hoạch tài chính ngân sách năm 2024 của trường Tiểu học Hòa Bình được công khai trước hội đồng trường; đồng chí Chủ tài khoản, đ/c Kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện. Nếu có gì vướng mắc khi thực hiện trình Hội đồng trường để điều chỉnh cho phù hợp.

Hòa Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2024.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Phòng GD&ĐT;
- Các Tổ trưởng tổ CM, tổ VP;
- Kế toán;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thị Chung

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KẾ TOÁN


Hoàng Thị Phụng